

KINH SỐ 9

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở trong vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ, Thế Tôn cùng với năm trăm chúng đại Tỳ-kheo. Lúc ấy, Thế Tôn muốn đến thành La-duyệt hạ an cư. Xá-lợi-phất cũng muốn đến thành La-duyệt hạ an cư và một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử đều muốn đến thành La-duyệt hạ an cư. Nhưng Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên hạ an cư xong sẽ nhập Niết-bàn.

Sau khi Thế Tôn dẫn các Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên... đến vườn trúc Ca-lan-đà, thành La-duyệt, hạ an cư xong. Bấy giờ Thế Tôn bảo Xá-lợi-phất:

–Nay một ngàn hai trăm năm mươi đệ tử vì các ông mà hạ an cư nơi này. Nhưng Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên sắp diệt độ. Thế nào, Xá-lợi-phất, ông có thể vì các Tỳ-kheo nói diệu pháp không? Ta nay đau lưng, muốn nghỉ một chút.

Xá-lợi-phất thưa:

–Kính vâng, Thế Tôn!

Bấy giờ, Thế Tôn tự mình gấp Tăng-ca-lợi<sup>1</sup>, nằm nghiêng hông phải, hai bàn chân chồng lên nhau, để tâm nơi ánh sáng. Khi ấy, Tôn giả Xá-lợi-phất bảo các Tỳ-kheo:

–Lúc tôi mới thọ giới, trải qua nửa tháng, chứng đắc bốn biện tài, tự thân tác chứng, đầy đủ nghĩa lý<sup>2</sup>. Nay tôi sẽ phân biệt nói rõ ý nghĩa cho các vị biết, phân biệt rõ ràng. Hãy lắng nghe và suy nghĩ kỹ!

Các Tỳ-kheo thưa:

–Thưa vâng!

Bấy giờ các Tỳ-kheo vâng theo lời của Xá-lợi-phất. Xá-lợi-phất hỏi:

–Những gì là bốn biện tài tôi đã chứng được? Đó là nghĩa biện, tôi do đây mà chứng được<sup>3</sup>; là pháp biện<sup>4</sup>, tôi do đây mà chứng được; là ứng biện<sup>5</sup>, tôi do đây mà chứng được; là tự biện<sup>6</sup>, (tôi do đây mà chứng được)<sup>7</sup>.

Nay tôi sẽ phân biệt rộng nghĩa của chúng. Nếu chúng bốn bộ có ai hồ nghi, bấy giờ có thể hỏi tôi nghĩa của chúng. Nếu các Hiền giả đối với bốn Thiền mà có ai hồ nghi, hoặc các Hiền giả đối với bốn Đẳng tâm mà có ai hồ nghi có thể hỏi, nay tôi sẽ nói. Nếu các Hiền giả đối với bốn Ý đoạn mà có ai hồ nghi có thể hỏi tôi về nghĩa, nay tôi sẽ nói; hoặc đối với bốn Thần túc, bốn Ý chỉ, bốn Đế mà có ai hồ nghi, nên đến hỏi tôi về nghĩa, nay tôi sẽ nói. Nay nếu không ai hỏi, sau có hỏi cũng vô ích. Nay cũng nên hỏi tôi về những pháp sâu xa, cùng những sở hành của Thế Tôn Vô Sở Trước, Đẳng Chánh Giác, tôi sẽ nói cho. Nếu không hỏi, sau chớ có hối.

Bấy giờ, Tôn giả Đại Mục-kiền-liên, đã đến giờ, đáp y, cầm bát vào thành La-duyệt

1. Tăng-ca-lợi 僧迦利, tức y Tăng-già-lê.

2. Tứ biện tài 四辯才, cũng nói là bốn Vô ngại biện hay bốn Vô ngại giải. Xem đoạn sau, kinh số 5 phẩm 29. Pāli: Cf. A IV 172 Vibhattisuttam (R. ii. 160).

3. Nghĩa biện 義辯, hay nghĩa vô ngại giải. Pāli, ibid. Atthapaṭisambhidā sacchikatā odhiso byañjanaso, do từng trường hợp, y theo văn, tôi tác chứng nghĩa vô ngại giải.

4. Pháp biện 法辯. Pāli: Dhammapaṭisambhidā.

5. Ứng biện 應辯, tức từ vô ngại giải. Pāli: Iruttipaṭisambhidā, giải thích từ nguyên thông suốt.

6. Tự biện 自辯, hay biện (tài) vô ngại giải. Pāli: Paṭibhānapaṭisambhidā.

7. Trong ngoặc, nhảy sót trong để bản, nên thêm vào cho đủ văn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khất thực. Các Phạm chí chấp trượng<sup>8</sup> từ xa trông thấy Mục-liên đến, bảo nhau rằng:

–Đây là một trong những đệ tử Sa-môn Cù-đàm, không ai hơn người này. Chúng ta cùng nhau bao vây đánh chết đi.

Các Phạm chí kia liền bao vây, dùng gạch đá đánh chết rồi bỏ đi. Thịt xương thân thể không nơi nào không nát hết, đau đớn khổ não quá không thể kể được. Khi Đại Mục-kiền-liên tự nghĩ: “Các Phạm chí này vây ta, đánh xương thịt nát nhừ rồi bỏ ta mà đi. Nay thân thể ta không nơi nào không bị đánh, vô cùng đau nhức, lại không còn khí lực sao trở về Trúc viên được. Nay ta có thể dùng thần túc trở về tinh xá.”

Rồi Mục-liên liền dùng thần túc trở về tinh xá, đến chỗ Xá-lợi-phất, ngồi xuống một bên. Tôn giả Đại Mục-kiền-liên nói với Xá-lợi-phất:

–Các Phạm chí chấp trượng này vây tôi đánh xương thịt nát hết, thân thể đau nhức thật không thể chịu được. Nay tôi muốn vào Niết-bàn nên đến từ giả thầy.

Xá-lợi-phất nói:

–Trong đệ tử Thế Tôn, thầy thần túc đệ nhất, có đại oai lực. Sao không dùng thần túc mà tránh?

Mục-liên đáp:

–Hành vi mà tôi đã làm trước kia thật là sâu nặng, khi đòi hỏi phải thọ báo thì quyết không thể tránh. Không phải ẩn trong hư không mà có thể tránh được báo ứng này. Hôm nay thân thể tôi thật là đau nhức, nên đến từ giả thầy để nhập Niết-bàn.

Xá-lợi-phất nói:

–Những Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni nào mà tu bốn Thần túc, phần nhiều diễn rộng nghĩa của nó, theo ý người đó muốn, trụ lại một kiếp hay hơn một kiếp, cho đến không diệt độ. Vì sao thầy không trụ, mà diệt độ?

Mục-liên nói:

–Đúng vậy, Xá-lợi-phất, Như Lai dạy, nếu Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni nào tu bốn Thần túc, muốn sống thọ trải qua nhiều kiếp, cũng có thể được. Nếu Như Lai chỉ trụ một kiếp, tôi cũng trụ vậy. Nhưng hiện tại Thế Tôn không còn bao lâu sẽ nhập Bát-niết-bàn. Thọ mạng các loài chúng sinh rất ngắn. Hơn nữa, tôi không nỡ khi nhìn Thế Tôn vào Bát-niết-bàn. Bấy giờ thân thể tôi thật là đau đớn, nên tôi muốn nhập Bát-niết-bàn.

Bấy giờ Xá-lợi-phất nói Mục-liên:

–Nay thầy chờ một chút, tôi sẽ diệt độ trước.

Mục-liên im lặng không đáp. Lúc đó Xá-lợi-phất đi đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, rồi ngồi qua một bên. Xá-lợi-phất bạch Thế Tôn:

–Nay con muốn diệt độ. Cúi xin cho phép.

Lúc đó, Thế Tôn im lặng không đáp. Xá-lợi-phất ba lần bạch Thế Tôn:

–Nay là lúc thích hợp, con muốn nhập Bát-niết-bàn.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Xá-lợi-phất:

–Tại sao, nay ông không trụ một kiếp hay hơn một kiếp?

Xá-lợi-phất bạch Thế Tôn:

–Tự thân con nghe, tự thân vâng lãnh lời của Thế Tôn, rằng thọ mạng các loài chúng sinh rất ngắn, thọ nhất bất quá trăm năm. Vì thọ mạng chúng sinh ngắn nên tuổi thọ

---

<sup>8</sup>. Chấp trượng Phạm chí 執杖梵志, nhóm ngoại đạo cầm gậy. *Tỳ-nại-da tạp sự 18* (T24n1451, tr. 287a26): Nhóm ngoại đạo tà mạng, cầm gậy và bện tóc, đón đường đánh chết Mục-kiền-liên. *Tỳ-nại-da 2* (T24n1464, tr. 857c27): Nhóm Phạm chí chấp trượng, cầm gậy có hình như đầu người. Truyền thuyết Pāli, ngài bị giết bởi nhóm Nigantha.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Như Lai cũng ngăn. Nếu tuổi thọ Như Lai sẽ một kiếp, tuổi thọ của con cũng sẽ một kiếp.

Thế Tôn bảo:

–Như lời Xá-lợi-phất, vì mạng chúng sinh ngăn, nên thọ mạng của Như Lai cũng ngăn. Nhưng điều này cũng lại không thể luận bàn. Sở dĩ như vậy là vì, a-tăng-kỳ kiếp lâu xa về trước, có Phật tên Thiện Niệm Thệ Nguyên Như Lai, Chí Chân Đẳng Chánh Giác xuất hiện ở đời. Tuổi thọ con người vào lúc bấy giờ là tám vạn năm, không có ai chết yếu giữa chừng. Đức Như Lai Thiện Niệm Thệ Nguyên kia ngay lúc thành Phật, liền hôm đó hóa làm vô lượng Phật, an lập vô lượng chúng sinh hành theo ba thừa, có người trụ vào địa vị không thoái chuyển; lại an lập vô lượng chúng sinh nơi bốn chủng tánh; lại an lập vô lượng chúng sinh vào cung Tứ Thiên vương, Diêm thiên, Đâu-suất thiên, Hóa tự tại thiên, Tha hóa tự tại thiên, Phạm-ca-di thiên, Dục thiên, Sắc thiên, Vô sắc thiên và cũng ngày hôm đó ở trong Vô dư Niết-bàn giới mà nhập Bát-niết-bàn. Nhưng nay Xá-lợi-phất nói vì tuổi chúng sinh ngăn nên thọ mạng Như Lai cũng ngăn.

Thế nào, Xá-lợi-phất, ông nói rằng: “Như Lai trụ một kiếp hay hơn một kiếp, con cũng trụ một kiếp hay hơn một kiếp.” Nhưng chúng sinh lại không thể biết thọ mạng Như Lai ngắn hay dài.

Xá-lợi-phất nên biết, Như Lai có bốn sự không thể nghĩ bàn, chẳng phải điều mà Tiểu thừa có thể biết. Thế nào là bốn? Thế giới không thể nghĩ bàn; chúng sinh không thể nghĩ bàn; long cung không thể nghĩ bàn; cảnh giới Phật độ không thể nghĩ bàn. Nay Xá-lợi-phất, đó gọi là có bốn việc không thể nghĩ bàn.

Xá-lợi-phất thưa:

–Đúng vậy, Thế Tôn! Có bốn sự không thể nghĩ bàn: Thế giới, chúng sinh, long cung, Phật độ, thật không thể nghĩ bàn. Nhưng trong một thời gian dài con nghĩ rằng Phật Thích-ca Văn cuối cùng không trụ một kiếp. Lại nữa, chư Thiên đến chỗ con, bảo con rằng: “Phật Thích-ca Văn không ở đời lâu dài, khi tuổi vào tám mươi.” Vậy nay Thế Tôn không còn bao lâu sẽ nhập Niết-bàn. Nay con không cam nhìn Thế Tôn nhập Bát-niết-bàn. Và lại, chính con nghe từ Như Lai dạy rằng: “Các đệ tử thượng túc của chư Phật quá khứ, tương lai, hiện tại đều nhập Bát-niết-bàn trước, sau đó Phật mới nhập Bát-niết-bàn và đệ tử cuối cùng cũng nhập Bát-niết-bàn trước, sau đó không lâu Thế Tôn sẽ diệt độ.” Nguyên xin Thế Tôn cho phép con diệt độ.

Thế Tôn bảo:

–Nếu thời gian thích hợp.

Xá-lợi-phất liền ngồi trước Như Lai, chánh thân, chánh ý, cột niệm ở trước mà vào Sơ thiền. Từ Sơ thiền khởi, lại vào Nhị thiền. Từ Nhị thiền khởi, lại vào Tam thiền. Từ Tam thiền khởi, lại vào Tứ thiền. Từ Tứ thiền khởi, lại vào không xứ, thức xứ, bất dụng xứ, hữu tướng vô tướng xứ. Từ hữu tướng vô tướng khởi, vào diệt tận định. Từ diệt tận định khởi, vào hữu tướng vô tướng xứ. Từ hữu tướng vô tướng xứ khởi, vào bất dụng xứ, thức xứ, không xứ. Từ không xứ khởi, vào đệ Tứ thiền. Từ đệ Tứ thiền khởi, vào đệ Tam thiền. Từ đệ Tam thiền khởi, vào đệ Nhị thiền. Từ đệ Nhị thiền khởi, vào Sơ thiền. Từ Sơ thiền khởi, vào đệ Nhị thiền. Từ đệ Nhị thiền khởi, vào đệ Tam thiền. Từ đệ Tam thiền khởi, vào đệ Tứ thiền. Khi Tôn giả Xá-lợi-phất từ Tứ thiền khởi, bảo các Tỳ-kheo:

–Đây gọi là định Sư tử phẫn tấn.

Lúc này các Tỳ-kheo khen ngợi rằng:

–Chưa từng có, thật là kỳ đặc. Tôn giả Xá-lợi-phất nhập định nhanh chóng như vậy!

Bấy giờ, Xá-lợi-phất từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ sát chân Thế Tôn, rồi lui đi. Khi

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ấy có số đông Tỳ-kheo đi theo sau Xá-lợi-phất. Xá-lợi-phất quay lại bảo:

–Chư hiền, các vị muốn đi đâu?

Các Tỳ-kheo đáp:

–Chúng tôi muốn được cúng dường xá-lợi Tôn giả.

Xá-lợi-phất bảo:

–Thôi, thôi, các Hiền giả! Vậy gọi là cúng dường rồi. Tôi đã có Sa-di đủ để cúng dường rồi. Các vị hãy về lại chỗ mình, tư duy hóa đạo, khéo tu phạm hạnh, hết sạch khổ nạn. Như Lai ra đời rất khó gặp được. Thật lâu mới hiện, giống như hoa Ưu-đàm-bát thật lâu mới nở. Như Lai cũng lại như vậy, ức kiếp mới hiện ra. Thân người cũng lại khó được. Có tin thành tựu lại cũng khó được. Muốn mong xuất gia học pháp Như Lai cũng lại khó được. Muốn cho tất cả các hành không diệt tận, điều này cũng khó được. Hãy diệt tận ái dục, không còn dư tàn, Niết-bàn diệt tận.

Nay có bốn pháp mà Như Lai đã nói. Những gì là bốn? Tất cả các hành vô thường, đó gọi là pháp thứ nhất mà Như Lai đã nói. Tất cả các hành là khổ, đó gọi là pháp thứ hai mà Như Lai đã nói. Tất cả các hành vô ngã, đó gọi là pháp thứ ba mà Như Lai đã nói. Niết-bàn là vĩnh tịch, đó gọi là pháp thứ tư mà Như Lai đã nói.

Này các Hiền giả, đó gọi là bốn pháp mà Như Lai đã nói.

Bấy giờ, các Tỳ-kheo đều cùng rơi lệ:

–Xá-lợi-phất, nay sao diệt độ nhanh như vậy!

Tôn giả Xá-lợi-phất bảo các Tỳ-kheo:

–Thôi, thôi, các Hiền giả chớ lo sầu. Pháp biến dịch mà muốn khiến không biến dịch, thì việc này không đúng. Núi Tu-di còn có biến đổi vô thường, huống là cái thân hạt cải. Tỳ-kheo Xá-lợi-phất mà thoát khỏi tai hoạn này sao? Thân kim cang của Như Lai không bao lâu cũng sẽ nhập Bát-niết-bàn, huống chi là thân tôi. Vậy các vị hãy tu hành pháp này thì sẽ được hết khổ.

Bấy giờ, Tôn giả Xá-lợi-phất về đến tinh xá, đến rồi thu cất y bát, ra khỏi Trúc viên trở về nơi sinh quán. Tôn giả Xá-lợi-phất khát thực lần hồi đến nước Ma-sấu<sup>9</sup>. Lúc này Tôn giả Xá-lợi-phất về sống tại Ma-sấu nơi ngài đã sinh ra, thân mang bệnh tật thật là đau nhức. Khi ấy chỉ có Sa-di Quân-đầu<sup>10</sup> hầu hạ, trông nom dọn dẹp các thứ bất tịnh, đem lại sạch sẽ. Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân biết tâm niệm Xá-lợi-phất, khoanh khắc giống như co duỗi cánh tay của lực sĩ, biến mất khỏi trời Tam thập tam, xuất hiện trong tinh xá Xá-lợi-phất. Đến nơi, đánh lễ sát chân, rồi dùng hai tay sờ chân Xá-lợi-phất, tự xưng tên họ mà nói rằng:

–Tôi là Đế Thích, vua của trời.

Xá-lợi-phất nói:

–Vui sướng thay, cầu mong Thiên đế thọ mạng vô cùng!

Thích Đề-hoàn Nhân đáp:

–Nay tôi muốn cúng dường Xá-lợi Tôn giả<sup>11</sup>.

Xá-lợi-phất nói:

–Thôi, thôi, Thiên đế! Vậy là cúng dường rồi. Cầu mong chư Thiên thanh tịnh, A-tu-

<sup>9</sup>. Ma-sấu 摩瘦. Cf. *Tây Vực Ký* 4 (T51n2087, tr. 890a28): Mạt-thố-la 秣菟羅, tại đó có tháp thờ di thân của Xá-lợi-phất. Phiên âm của Mathurā hay Madhurā (Skt., Pāli đồng).

<sup>10</sup>. Quân-đầu Sa-di. Pāli: Cunda Samaṇuddesa. Cf. S. 47. 13 Cundasuttam (R.v. 161).

<sup>11</sup>. Đế bản: Cúng dường Tôn giả Xá-lợi 供養尊者舍利. Hoặc nói đủ là “Cúng dường Tôn giả Xá-lợi-phất.” Ý Đế Thích muốn phục vụ nuôi bệnh ngài Xá-lợi-phất.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

luân, Rồng, Quỷ cùng chúng chư Thiên cũng vậy<sup>12</sup>. Nay tôi đã có Sa-di, đủ để sai khiến.

Thích Đề-hoàn Nhân lần thứ ba bạch Xá-lợi-phất:

–Nay tôi muốn tạo phước nghiệp, chớ làm trái nguyện. Nay muốn cúng dường xá-lợi Tôn giả.

Xá-lợi-phất im lặng không trả lời. Thích Đề-hoàn Nhân đích thân đổ phần, không từ hiềm khổ. Ngay đêm hôm đó Tôn giả Xá-lợi-phất nhập Bát-niết-bàn. Bấy giờ mặt đất này chấn động sáu cách, có âm vang lớn. Chư thiên mưa hoa, trỗi lên kỹ nhạc. Chư thiên đầy khắp hư không. Chư thiên thần diệu cũng rải hoa câu-mâu-đầu, hoặc dùng hương bột chiên-đàn rải lên trên. Lúc này Tôn giả Xá-lợi-phất đã diệt độ, chư Thiên ở giữa hư không đều bi thương, khóc lóc không kiềm chế được. Cũng lại như vậy, bấy giờ, Dục thiên, Sắc thiên, Vô sắc thiên ở giữa hư không, tất cả đều rơi lệ giống như mưa phùn, hòa xướng mùa Xuân: “Nay Tôn giả Xá-lợi-phất nhập Bát-niết-bàn sao mà chóng thế!”

Bấy giờ, Thích Đề-hoàn Nhân gom góp tất cả các loại hương mà thiêu thân Tôn giả Xá-lợi-phất; cúng dường các thứ xong, thâu nhặt xá-lợi, cùng y bát trao lại Sa-di Quân-đầu và bảo:

–Đây là xá-lợi cùng y bát của thầy ông. Hãy đem dâng Thế Tôn. Đến nơi, đem nhân duyên này bạch đầy đủ Thế Tôn. Nếu Ngài có dạy điều gì thì cứ theo đó mà làm theo.

Quân-đầu đáp:

–Đúng vậy, Câu-dực.

Lúc này Sa-di Quân-đầu mang y bát cùng xá-lợi đến chỗ A-nan, bạch A-nan:

Thầy con đã diệt độ. Nay mang y bát cùng xá-lợi đến dâng lên Thế Tôn. Sau khi thấy, A-nan liền rơi lệ và nói:

–Ông với ta cùng đến chỗ Thế Tôn, đem nhân duyên này cùng bạch lên Thế Tôn. Nếu Thế Tôn dạy điều gì thì chúng ta sẽ làm theo vậy.

Quân-đầu đáp:

–Thưa vâng, Tôn giả.

Rồi A-nan dẫn Sa-di Quân-đầu đến chỗ Thế Tôn, đảnh lễ sát chân, bạch Thế Tôn:

–Sa-di Quân-đầu này đến chỗ con, thưa con rằng: “Thầy con đã diệt độ. Nay đem y bát dâng lên Như Lai.” Hôm nay tâm ý con phiền não, tánh chí hoang mang, không còn biết gì. Nghe Tôn giả Xá-lợi-phất nhập Bát-niết-bàn, thương tâm buồn bã.

Thế Tôn bảo:

–Thế nào, A-nan! Tỳ-kheo Xá-lợi-phất nhập Bát-niết-bàn với thân giới ư?

A-nan thưa:

–Chẳng phải vậy, Thế Tôn.

Thế Tôn bảo:

–Thế nào, A-nan, diệt độ với thân định, thân tuệ, thân giải thoát, thân giải thoát sở kiến sao<sup>13</sup>?

A-nan bạch Phật:

–Tỳ-kheo Xá-lợi-phất không diệt độ với giới thân, định thân, tuệ thân, giải thoát thân, giải thoát sở kiến thân. Nhưng Tỳ-kheo Xá-lợi-phất thường hay giáo hóa, thuyết pháp không biết chán và giáo giới cho các Tỳ-kheo cũng không biết chán. Nay con nhớ ân

<sup>12</sup>. Không thể phục vụ người bệnh, vì dơ bẩn.

<sup>13</sup>. Cf. S 47 ibid. : Xá-lợi-phất y trên giới uẩn (sīlakkhandham vā ādāya), hay y trên định uẩn (samādhikkhandham vā ādāya), tuệ uẩn (paññākkhandham), giải thoát uẩn (vimuttikkhandham), giải thoát tri kiến uẩn (vimuttiñāṇ adassanakkhandham) mà nhập Niết-bàn (parinibbuto)?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

sâu quá nhiều này của Xá-lợi-phất, cho nên ưu sầu vậy.

Thế Tôn bảo:

–Thôi, thôi A-nan! Chớ ôm lòng sầu ưu. Vật không thường, muốn còn mãi, việc này không thể. Phàm có sinh thì có chết. Thế nào, A-nan, chư Phật quá khứ đều chẳng phải diệt độ sao? Giống như cây đèn, dầu hết thì tắt. Như từ Bảo Tạng Định Quang đến nay, bảy Phật cùng các đệ tử đều chẳng phải nhập Bát-niết-bàn sao? Cũng vậy, Bích-chi-phật như Thấm Đế, Cao Xưng, Viễn Văn, Ni-sa, Ưu-ni-bát-sa, Già-la, Ưu-bát-già-la<sup>14</sup>, các Bích-chi-phật nơi đây đều chẳng phải đã diệt độ sao? Thánh vương đầu tiên của đại quốc tên là Thiện Duyệt Ma-ha-đề-bà thuộc hiền kiếp, cũng như Chuyển luân thánh vương hiện tại, há chẳng phải đều nhập Bát-niết-bàn sao?

Bấy giờ Thế Tôn liền nói kệ này:

*Tất cả hành vô thường  
Có sinh tất có chết  
Không sinh thì không diệt  
Diệt này tối đệ nhất.<sup>15</sup> \**



---

<sup>14</sup>. Danh sách các Bích-chi-phật, xem phẩm 38 kinh 7 dưới. Pāli, cf. M 116 Isigili (R.iii. 68): Ariṭṭho; Upariṭṭho; Tagarasikhī; Yasassī; Sudassano; Piyadassī; Gandhāro; Piṇḍolo; Upāsabho; Nīto; Tatho, Sutavā; Bhāvitatto.

<sup>15</sup>. Tham chiếu Pāli, D 16 Mahāparinibbānasuttaṃ (R.ii. 157): Aniccā vata saṅkhārā, uppādavaya-dhammino; uppajjitvā nirujjhanti, tesam vūpasamo sukho.

## KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

### QUYỂN 19

#### Phẩm 26: BỐN Ý ĐOẠN (2)

#### KINH SỐ 9 (tt)

Thế Tôn bảo A-nan:

–Nay ông mang xá-lợi của Xá-lợi-phất lại phải không?

A-nan thưa:

–Đúng vậy, Thế Tôn!

Bấy giờ A-nan trao xá-lợi đến tay Thế Tôn. Thế Tôn tay cầm xá-lợi rồi bảo các Tỳ-kheo:

–Đây là xá-lợi của Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, bậc trí tuệ, thông minh, tài cao trí lớn, ngần này loại trí: Trí không thể cùng, trí không bờ đáy, có trí nhanh nhạy, có trí nhẹ nhàng, có trí sắc bén, có trí thật sâu, có trí thẩm sát<sup>16</sup>. Đó là người ít muốn, biết đủ, thích nơi nhàn tịnh, ý chí dũng mãnh, việc làm không loạn, tâm không khiếm nhược, thường nhẫn nhục, trừ bỏ pháp ác, thể tánh nhu hòa, không thích tranh tụng, thường tu tinh tấn, hành Tam-muội, tập trí tuệ, niệm giải thoát, tu hành thân tri kiến giải thoát.

Tỳ-kheo nên biết, giống như đại thọ mà không có cành. Nay trong Tăng Tỳ-kheo, Như Lai là đại thọ. Tỳ-kheo Xá-lợi-phất đã diệt độ, Ta giống như cây không cành. Nếu Tỳ-kheo Xá-lợi-phất đi đến địa phương nào, địa phương đó gặp được đại hạnh, nói rằng: “Xá-lợi-phất nghỉ lại ở địa phương này.” Sở dĩ như vậy là vì, Tỳ-kheo Xá-lợi-phất thường hay luận đàm cùng với các đệ học ngoại đạo, không ai mà không bị hàng phục.

Đại Mục-kiền-liên sau khi nghe Xá-lợi-phất diệt độ, liền dùng thần túc đến chỗ Thế Tôn, đánh lễ sát chân, đứng qua một bên, rồi Đại Mục-kiền-liên bạch Thế Tôn:

–Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, nay đã diệt độ. Nay con cũng muốn từ giã Thế Tôn để diệt độ.

Bấy giờ, Thế Tôn im lặng không trả lời. Như vậy lại bạch Thế Tôn lần thứ ba:

–Con muốn diệt độ.

Bấy giờ, Thế Tôn cũng lại im lặng không trả lời. Mục-liên thấy Thế Tôn im lặng không trả lời, liền lễ sát chân Thế Tôn rồi lui đi, về đến tinh xá đầu cát y bát, ra khỏi thành La-duyệt, tự về nơi sinh quán. Khi ấy, có số đông Tỳ-kheo theo sau Tôn giả Mục-liên đến thôn Ma-sấu<sup>17</sup>. Khi trú tại đây, Mục-liên mang trọng bệnh.

Bấy giờ, Mục-liên tự thân trải tòa giữa đất trống mà ngồi, nhập Sơ thiền. Từ Sơ thiền khởi, nhập đệ Nhị thiền. Từ đệ Nhị thiền khởi, nhập đệ Tam thiền. Từ đệ Tam thiền khởi, nhập đệ Tứ thiền. Từ Tứ thiền khởi, nhập không xứ. Từ không xứ khởi, nhập thức xứ. Từ thức xứ khởi, nhập bất dụng xứ. Từ bất dụng xứ khởi, nhập hữu tướng vô tướng xứ. Từ hữu tướng vô tướng xứ khởi, nhập Tam-muội hỏa quang. Từ Tam-muội hỏa quang khởi, nhập Tam-muội thủy quang. Từ Tam-muội thủy quang

<sup>16</sup>. Các loại trí của Xá-lợi-phất, cf. Pāli, S 8.7 Pavāraṇāsuttaṃ (R.i. 191): Paṇḍito (bác tuệ), mahāpañño (đại tuệ), puthupañño (quảng tuệ), hāsapañño (tật tuệ), javanapañño (tiệp tuệ), tikkhapañño (lợi tuệ), nibbedhikapañño (quyết trạch tuệ).

<sup>17</sup>. Ma-sấu thôn 摩瘦村. Xem cht. kinh số 9, phẩm 26 trên.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

khởi, nhập định diệt tận.

Từ định diệt tận khởi, nhập Tam-muội thủy quang. Từ Tam-muội thủy quang khởi, nhập Tam-muội hỏa quang. Từ Tam-muội hỏa quang khởi, nhập định hữu tướng vô tướng. Từ định hữu tướng vô tướng khởi, nhập bất dụng xứ. Từ bất dụng xứ khởi, nhập thức xứ, không xứ, Tứ thiền, Tam thiền, Nhị thiền, Sơ thiền.

Từ Sơ thiền khởi, bay lên giữa hư không, ngồi nằm, kinh hành. Thân trên ra lửa, thân dưới ra nước; hoặc thân trên ra nước, thân dưới ra lửa, tạo ra mười tám cách biến hóa thân tức. Sau đó Tôn giả Đại Mục-kiền-liên xuống lại chỗ cũ ngồi kiết già, chánh thân chánh ý, cột niệm ở trước. Lại nhập Sơ thiền. Từ Sơ thiền khởi, nhập đệ Nhị thiền. Từ đệ Nhị thiền khởi, nhập đệ Tam thiền. Từ đệ Tam thiền khởi, nhập đệ Tứ thiền. Từ đệ Tứ thiền khởi, nhập không xứ. Từ không xứ khởi, nhập thức xứ. Từ thức xứ khởi, nhập bất dụng xứ. Từ bất dụng xứ khởi, nhập hữu tướng vô tướng xứ. Từ hữu tướng vô tướng xứ khởi, nhập Tam-muội hỏa quang. Từ Tam-muội hỏa quang khởi, nhập Tam-muội thủy quang. Từ Tam-muội thủy quang khởi, nhập định diệt tận.

Từ định diệt tận khởi, nhập thủy quang, hỏa quang, hữu tướng vô tướng xứ, bất dụng xứ, thức xứ, không xứ, Tứ thiền, Tam thiền, Nhị thiền, Sơ thiền.

Lại từ Sơ thiền khởi, nhập đệ Nhị thiền. Từ đệ Nhị thiền khởi, nhập đệ Tam thiền. Từ đệ Tam thiền khởi, nhập đệ Tứ thiền. Từ đệ Tứ thiền khởi và diệt độ ngay lúc đó.

Khi Đại Mục-liên diệt độ, lúc này mặt đất chấn động rất mạnh. Chư Thiên cùng bảo nhau hiện xuống, hầu thăm Đại Mục-kiền-liên, mang các thứ đến cúng dường tôn đức, hoặc các loại hương hoa đến cúng dường. Chư Thiên giữa hư không trở kỹ nhạc, gảy đàn, ca múa để cúng dường lên Tôn giả Mục-kiền-liên.

Sau khi Tôn giả Đại Mục-kiền-liên đã diệt độ rồi, lúc này khoảng một do-tuần trong thôn Na-la-đà<sup>18</sup> đầy kín chư Thiên trong đó. Khi ấy, lại có nhiều Tỳ-kheo mang các thứ hương hoa rải lên thi thể Tôn giả Mục-kiền-liên.

Bấy giờ, Thế Tôn từ thành La-duyệt tuần tự khát thực, dẫn năm trăm Tỳ-kheo du hóa nhân gian, đi đến thôn Na-la-đà cùng với năm trăm Tỳ-kheo. Khi Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên diệt độ chưa bao lâu, bấy giờ Thế Tôn ngồi im lặng nơi đất trống, quan sát các Tỳ-kheo. Sau khi im lặng quán sát các Tỳ-kheo xong, rồi bảo các Tỳ-kheo:

Nay Ta quán sát trong chúng này có sự mất mát quá lớn. Sở dĩ vậy là vì trong chúng này nay không có Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên. Nếu địa phương nào Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên đến, địa phương đó không trở thành trống rỗng, mà nghe rằng: “Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên nay ở địa phương này.” Sở dĩ như vậy là vì Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên có thể chịu hàng phục ngoại đạo ở đây.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Những gì chư Phật đã làm thì thật là kỳ đặc, có hai đệ tử trí tuệ, thần túc này nhập Bát-niết-bàn; nhưng Như Lai không có sầu ưu. Ngay dù hằng sa Như Lai quá khứ, cũng có đệ tử trí tuệ, thần túc này và ngay đến chư Phật xuất hiện ở tương lai, cũng sẽ có đệ tử trí tuệ, thần túc này.

Tỳ-kheo nên biết, thế gian có hai thí nghiệp. Thế nào là hai? Tài thí, pháp thí. Tỳ-kheo, nên biết, nếu luận về tài thí, hãy tìm cầu từ Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên. Nếu muốn cầu pháp, hãy tìm cầu từ nơi Ta. Sở dĩ như vậy là vì, nay Như Lai, Ta không có

<sup>18</sup>. Na-la-đà thôn 那羅陀村. Pāli: Nālaka, một ngôi làng Bà-la-môn gần Vương xá, sinh quán của Xá-lợi-phất. Theo truyền thống Pāli, sinh quán Mục-kiền-liên tại Kolita, cũng ngôi làng gần Vương xá.



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

tài thí. Hôm nay, các ông có thể cúng dường xá-lợi Tỳ-kheo Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên.

Bấy giờ, A-nan bạch Phật:

–Chúng con cúng dường xá-lợi Xá-lợi-phất, Mục-kiền-liên như thế nào?

Thế Tôn bảo:

–Nên gom góp các loại hương hoa, ở ngã tư đường dựng lên bốn tháp. Sở dĩ như vậy là vì nếu có dựng chùa tháp<sup>19</sup>, phải là bốn hạng người này mới đáng dựng tháp. Thế nào là bốn? là Chuyển luân thánh vương xứng đáng được dựng tháp, A-la-hán lậu tận xứng đáng được tháp, Bích-chi-phật xứng đáng được tháp và Như Lai xứng đáng được tháp.

Lúc này, A-nan bạch Thế Tôn:

–Vì nhân duyên gì Như Lai đáng dựng tháp? Lại vì nhân duyên gì Bích-chi-phật, A-la-hán lậu tận, Chuyển luân thánh vương xứng đáng được dựng tháp?

Thế Tôn bảo:

–Nay các ông nên biết, Chuyển luân thánh vương tự hành thập thiện, tu mười công đức; cũng lại khuyên dạy người hành thập thiện, công đức. Thế nào là mười? Tự mình không sát sinh, lại khuyên bảo người khác không sát sinh. Tự mình không trộm cắp, lại dạy người khác khiến không trộm cắp. Tự mình không dâm, lại dạy người khác khiến không dâm. Tự mình không nói dối, lại dạy người khác khiến không nói dối. Tự mình không ỷ ngữ, lại dạy người khác khiến không ỷ ngữ. Tự mình không ganh ghét, lại dạy người khác khiến không ganh ghét. Tự mình không tranh tụng, lại dạy người khác khiến không tranh tụng. Tự mình chánh ý, lại dạy người khác khiến ý không loạn. Tự mình chánh kiến, lại dạy người khác khiến hành chánh kiến.

Tỳ-kheo nên biết, Chuyển luân thánh vương có mười công đức này, cho nên đáng cho dựng tháp.

A-nan bạch Thế Tôn:

–Lại vì nhân duyên gì đệ tử Như Lai xứng đáng được dựng tháp?

Thế Tôn bảo:

–A-nan nên biết, A-la-hán lậu tận, không còn tái sinh nữa, sạch như vàng trời, ba độc, năm sử vĩnh viễn không còn hiện khởi nữa. Vì nhân duyên này đệ tử Như Lai đáng được dựng tháp.

A-nan bạch Phật:

–Vì nhân duyên gì Bích-chi-phật đáng được dựng tháp?

Thế Tôn bảo:

–Các Bích-chi-phật không thầy mà tự ngộ, đoạn trừ các kết sử, không còn tái sinh nữa, cho nên đáng được dựng tháp.

A-nan bạch Thế Tôn:

–Lại vì nhân duyên gì Như Lai đáng cho dựng tháp?

Thế Tôn bảo:

–A-nan, ở đây Như Lai có mười Lực, bốn Vô sở úy, hàng phục những ai chưa được hàng phục, độ những ai chưa được độ, khiến chững đắc những ai chưa đắc đạo, khiến Bát-niết-bàn những ai chưa được Bát-niết-bàn; mọi người khi gặp, trong lòng cực kỳ hoan hỷ.

Đó gọi là, này A-nan, Như Lai đáng được dựng tháp. Đó gọi là Như Lai đáng được dựng tháp.

<sup>19</sup>. Hán: Tự thâu-bà 寺偷婆. Skt. Stūpa (Pāli: Thūpa).

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

A-nan sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

### KINH SỐ 10

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ.

Bấy giờ Tôn giả Bà-ca-lê<sup>20</sup> thân mắc bệnh nặng, nằm trên đại tiểu tiện, ý muốn cầm dao tự sát, nhưng không có sức để có thể tự ngồi dậy. Tôn giả Bà-ca-lê bảo thị giả:

–Ông hãy mang đao đến. Ta muốn tự sát. Sở dĩ như vậy là vì như trong hàng đệ tử của Phật Thích-ca Văn hôm nay, người có tín giải thoát không ai vượt hơn ta. Nhưng hôm nay ta tâm không giải thoát khỏi hữu lậu. Sở dĩ như vậy là vì như đệ tử của Như Lai khi gặp phải khổ não, cũng lại tìm dao tự sát. Nay ta với mạng sống này mà không thể từ bỏ này đến bờ kia.

Bấy giờ, đệ tử của Bà-ca-lê vì xuất gia chưa lâu, chưa biết đời này đời sau, không biết từ bờ này đến bờ bên kia, cũng lại không biết chết đây sinh kia, nên liền trao đao cho. Lúc Bà-ca-lê tay cầm đao rồi, với tín kiên cố, cầm dao tự đâm.

Bà-ca-lê cầm dao tự đâm, suy nghĩ: “Trong hàng đệ tử của Phật Thích-ca Văn, ai đã làm những việc phi pháp, sẽ mắc lợi ác, chẳng được lợi thiện. Ở trong pháp Như Lai, đã không được thủ chứng mà lại mạng chung!” Bấy giờ, Tôn giả Bà-ca-lê liền tư duy về năm thanh ấm: Đây là sắc, đây là tập khởi của sắc; đây là sự diệt tận của sắc. Đây là thọ\*, tưởng, hành, thức; đây là tập khởi của, tưởng, hành, thức; đây là sự diệt tận của thọ\*, tưởng, hành, thức. Ông tư duy thuần thực năm thanh ấm này. Các pháp có sinh đều là pháp tử. Biết vậy rồi, tâm liền được giải thoát khỏi hữu lậu. Bấy giờ, Tôn giả Bà-ca-lê nhập Niết-bàn trong Vô dư Niết-bàn giới.

Bấy giờ, Thế Tôn bằng Thiên nhĩ, nghe Tôn giả Bà-ca-lê đòi cầm đao tự sát. Thế Tôn bảo A-nan:

–Hãy tập hợp các Tỳ-kheo tại thành Xá-vệ lại một chỗ. Ta muốn dạy bảo.

Tôn giả A-nan vâng lời Thế Tôn dạy, tập hợp các Tỳ-kheo tại giảng đường Phổ tập<sup>21</sup>, rồi trở về bạch lại Thế Tôn:

–Hôm nay Tỳ-kheo đã vân tập về một chỗ.

Bấy giờ Thế Tôn dẫn Tỳ-kheo Tăng vây quanh trước sau đến tinh xá Tỳ-kheo Bà-ca-lê kia. Trong lúc đó tỳ ma Ba-tuần muốn biết được thần thức Tôn giả Bà-ca-lê đang ở tại chỗ nào: Tại loài Người hay Phi nhân, Trời, Rồng, Quỷ Thần, Càn-đạp-hòa, A-tu-luân, Ca-lưu-la, Ma-hưu-lặc, Duyệt-xoa? Nay thần thức này cuối cùng đang ở đâu, sinh nơi nào mà không thấy. Nó tìm kiếm khắp mọi nơi, bốn phía Đông, Tây, Nam, Bắc, Trên, Dưới, đều không biết chỗ của thần thức. Lúc bấy giờ thân thể tỳ ma Ba-tuần rất là mỏi mệt, mà vẫn chẳng biết ở đâu.

Khi Thế Tôn dẫn Tỳ-kheo Tăng vây quanh trước sau đến tinh xá kia, bấy giờ, Thế

<sup>20</sup>. Bà-ca-lê 婆迦梨. Pāli: Vakkali. Cf, S.22. 87 Vakkalisuttam (R. iii. 119). Hán. *Tập 47 kinh* 1265: Bạt-ca-lê 跋迦梨.

<sup>21</sup>. Phổ tập giảng đường 普集講堂: Hội trường của các Tỳ-kheo trong mỗi tinh xá. Cũng gọi là cần hành đường, hay thị giả đường. Pāli: Upatṭhāna-sālā.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tôn quan sát, thấy ma Ba-tuần muốn biết thần thức đang ở đâu.

Thế Tôn bảo các Tỳ-kheo:

–Các ông nghe trong tinh xá này có tiếng lớn không? Lại có ánh sáng quái dị nữa?

Các Tỳ-kheo thưa:

–Thật vậy, Thế Tôn, chúng con đã thấy.

Thế Tôn bảo:

–Đó là tỳ ma Ba-tuần này, muốn được biết thần thức của Bà-ca-lê đang ở đâu.

Tôn giả A-nan bạch Thế Tôn:

–Cúi xin Thế Tôn cho biết thần thức Tỳ-kheo Bà-ca-lê là đang ở đâu?

Thế Tôn bảo:

–Thần thức Tỳ-kheo Bà-ca-lê không còn trụ vào bất cứ đâu. Thiệt gia nam tử kia đã Bát-niết-bàn. Hãy ghi nhận như vậy.<sup>22</sup>

Tôn giả A-nan bạch Thế Tôn:

–Tỳ-kheo Bà-ca-lê này đã đắc bốn Đế này khi nào?

Thế Tôn bảo:

–Đã đắc bốn Đế này trong ngày hôm nay.

A-nan bạch Phật:

–Tỳ-kheo này vốn là người phàm, đã mang bệnh từ lâu.

Thế Tôn bảo:

–Đúng vậy, A-nan, như những lời ông nói. Nhưng Tỳ-kheo này chịu khổ rất lâu. Trong các đệ tử của Phật Thích-ca Văn có tỳ giải thoát thì người này là tối thắng, nhưng vì tâm chưa được giải thoát khỏi hữu lậu, nên suy nghĩ: “Nay ta muốn cầm dao tự đâm mình.” Trong lúc Tỳ-kheo này sắp tự đâm mình, liền tư duy đến công đức Như Lai. Ngày bỏ tuổi thọ, tư duy năm thanh âm: Đây là sắc tập; đây là sắc diệt tận. Khi Tỳ-kheo này tư duy như vậy, các pháp tập khởi đều được diệt tận, Tỳ-kheo này Bát-niết-bàn.

---

<sup>22</sup>. Pāli, *ibid.*, Appatiṭṭhitena ca viññāṇena vakkali kulaputto parinibbuto, thức của Vakkali vô trụ mà nhập Niết-bàn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

A-nan sau khi nghe những gì Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

Kệ tóm tắt:

*Pháp thuộc bốn Ý đoạn  
Bốn ám, pháp già suy  
A-di, pháp bản mạt  
Xá-lợi, Bà-ca-lê.*

# LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẶNG KINH